

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐƠN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 33 /2023/HSST

Ngày 27/9/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN - TỈNH ĐẮK LẮK.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hối.

Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Tiến Vụ, bà Lưu Thị Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Lương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tham gia phiên tòa:

Ông Trần Nam Trung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại Toà án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 06/9/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐHPT-HS ngày 20/9/2023 đối với bị cáo: **Nguyễn Thanh H1.**

Sinh năm 1989; tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn 18B, xã E B, huyện B Đ, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam.

Con ông Nguyễn B – sinh năm 1945 và con bà Nguyễn Thị H– sinh năm 1948; Vợ là Tô Thị H– Sinh năm 1981; Có 01 con: Nguyễn Thanh Ph – sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: không.

Tạm giam từ 14/04/2023 đến 27/7/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Thanh H2- sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn 10, xã E B, huyện B Đ, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+Bà Tô Thị H - sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn 18B, xã E B, huyện B Đ, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

+Anh Bùi Văn Th - sinh năm 2005.

Địa chỉ: Thôn 18B, xã E B, huyện B Đ, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Thanh H2, sinh năm 1970, trú thôn 10, xã E B, huyện B Đ, tỉnh Đắk Lắk và Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1989, trú thôn 18B, xã E B, huyện B Đ là hai

anh em ruột. Vào cuối năm 2022, H1 mua một chiếc xe máy kéo (xe cày) và cho ông H2 mượn sử dụng làm phương tiện phục vụ lao động kiếm tiền. Đến chiều ngày 04/02/2023, do có nhu cầu sử dụng xe nên H1 và vợ là Tô Thị H đến nhà ông H2 để lấy lại chiếc xe nêu trên về chở củi trong ngày hôm sau nhưng ông H2 chưa trả lại với lý do xe hư, chưa sửa được nên vợ chồng H1 ra về. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, ông H2 mang 10 lon bia đến nhà của H1 nhậu với H1; hai anh em ngồi ở lề đường đối diện phía trước nhà H1 để nhậu. Do đã uống nhiều bia rượu từ buổi trưa cùng ngày nên ông H2 đã say; sau khi ăn nhậu xong ông H2 nhắc về việc H1 đòi lại chiếc xe máy kéo và cho rằng việc H1 đòi ông H2 kéo xe về sửa trong khi xe đang hư hỏng là ép ông H2, không thương ông H2, do đó giữa hai anh em đã xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Trong lúc cãi nhau thì ông H2 cầm chiếc ghế dạng ngòai đánh về phía H1 nhưng H1 dùng tay đỡ được, thấy vậy ông H2 tiếp tục cầm ghế đánh trúng phần đầu của H1. Tức giận do bị ông H2 chửi và dùng ghế đánh mình nên H1 dùng ghế đánh lại ông H2, cả hai dùng ghế đánh nhau qua lại. Tổng cộng, ông H2 dùng ghế đánh về phía H1 khoảng 4, 5 phút, trong đó có 02 phút trúng vùng đầu và tay như đã nêu trên, còn H1 dùng ghế đánh trúng ông H2 khoảng 03 (ba) phút vào vùng đầu, mặt và tay. Việc đánh nhau được bà H và con riêng của bà H là anh Bùi Văn Th, sinh năm 2005 can ngăn nên sự việc kết thúc; lúc này bà H kéo H1 vào nhà, còn ông H2 sau khi được can ngăn vẫn đứng chửi H1 một lát, sau đó do bị say và bị thương tích trên cơ thể nên ngã nằm tại lề đường, rồi được anh Th và những người xung quanh đưa đi cấp cứu.

Trong khi đánh nhau thì Nguyễn Thanh H1 đã bị ông Nguyễn Thanh H2 dùng ghế đánh gây ra vết trầy xước da đầu và cẳng tay phải; bà H khi can ngăn đã bị chiếc ghế do ông H2 vung lên trúng vào người gây thương tích trầy xước da vùng đỉnh đầu trái; anh Th trong lúc can ngăn cũng bị thương tích rách da ở đuôi cung mày phải (chưa xác định ai đã gây ra thương tích cho anh Th). Do vết thương nhẹ không đáng kể nên cả ba người nêu trên đều không đến cơ sở y tế điều trị.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 09 giờ 30 phút ngày 21/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Buôn Đôn xác định vụ Cố ý gây thương tích xảy ra ngày 04/02/2023 tại vỉa hè đi bộ trước nhà ông Nguyễn Thanh H1 thuộc thôn 18B, xã E B, huyện B Đ, tỉnh Đắk Lắk.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 04/KLTTCT-PY ngày 02/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Thanh H2 tại thời điểm giám định là 57% (Năm mươi bảy phần trăm).

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích:

+ Vết mổ để lại sẹo hình vòng cung mở ra trước vùng trán – thái dương trái, kích thước: 18cm x 0,2cm, tỷ lệ: 02% (Hai phần trăm).

+ Vết dẫn lưu để lại sẹo vùng thái dương đỉnh trái, sau mổ làm, kích thước: 1,5 x 0,2cm, tỷ lệ: 01% (Một phần trăm).

+ Vết thương để lại sẹo ngang 1/3 giữa trán trái, cách đường chân tóc trán trái 3cm, cách cung mày trái 3cm, bờ nhám nhở, không dính da xung quanh sẹo, kích thước: 04cm x 0,7cm, tỷ lệ: 06% (Sáu phần trăm).

+ Vết thương để lại sẹo tai phải, kéo dài từ phía trước tại qua phía sau tai đến nền xương chũm phải, không co rúm, kích thước: 07cm x 0,2cm, tỷ lệ: 03% (Ba phần trăm).

+ Vết xây xát da nhân trung tại thời điểm giám định đã lành không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da trong Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích không có đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể hay tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 0% (Không phần trăm).

+ Vết thương để lại sẹo hình chân chim cằm trái, đầu trên sát vành môi dưới, bờ nham nhở, kích thước: 07cm x 0,5cm, tỷ lệ: 6% (Sáu phần trăm).

+ Vết xây xát để vết biến đổi sắc tố da 1/3 giữa, sau cằm tay phải, kích thước: 3cm x 1,5cm, tỷ lệ: 01% (Một phần trăm).

+ Vết xây xát để vết biến đổi sắc tố da 1/3 giữa, sau cằm tay trái, kích thước: 3cm x 2cm, tỷ lệ: 01% (Một phần trăm).

+ Khuyết sọ trán trái, kích thước: 06cm x 04cm, đáy phập phồng, tỷ lệ: 28% (Hai mươi tám phần trăm).

+ Tụ máu ngoài màng cứng vùng trán thái dương trái không còn hình ảnh trên phim chụp CT Scanner sọ não, tỷ lệ: 05% (Năm phần trăm).

CT Scanner sọ não, tỷ lệ: 08% (Tám phần trăm).

+ Tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái không còn hình ảnh trên phim chụp

+ Xuất huyết khoang dưới nhện thái dương trái không còn hình ảnh trên phim chụp CT Scanner sọ não, tỷ lệ: 08% (Tám phần trăm).

+ Gãy thân xương hàm dưới vùng giữa lệch trái, tỷ lệ: 09% (Chín phần trăm).

Vật tác động: Vật tày, cứng có cạnh.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương để lại sẹo nằm ngang 1/3 giữa trán trái; bể lún sọ hở trán trái; tụ máu ngoài màng cứng thái dương trán trái; tụ máu liềm đại não, xuất huyết dưới nhện thái dương trái; Vết thương để lại sẹo hình chân chim cằm trái, đầu trên sát vành môi dưới, bờ nham nhở; gãy thân xương hàm dưới vùng giữa lệch trái; vết xây xát để lại vết biến đổi sắc tố da 1/3 giữa, sau cằm tay trái là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

+ Vết thương để lại sẹo tai phải, kéo dài từ phía trước tại qua phía sau tai đến nền xương chũm phải, không co rúm là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng có cạnh hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

+ Vết xây xát để vết biến đổi sắc tố da 1/3 giữa, sau cằm tay phải là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 310/KLTTCT-PY ngày 13/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với Nguyễn Thanh H1 xác định: Vết xây xước để lại sẹo vùng giữa đỉnh đầu, kích thước (0,5 x 0,3cm), tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm), vật tác động: vật tày cứng có cạnh.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 343/KLTTCT-PY ngày 26/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với bà Tô Thị H xác định: Vết thương để lại sẹo mờ vùng đỉnh sau bên trái, cách chân tóc phía sau tai trái 4cm,

bờ nham nhở, không dính da quanh sẹo, kích thước (0,5 x 0,3)cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm), vật tác động: vật tày cứng có cạnh.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 344/KLTTCT-PY ngày 26/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với anh Bùi Văn Th xác định: Sẹo mờ nằm chéo đuôi cung mày phải, bờ nham nhở, không dính da quanh sẹo, kích thước (01 x 0,2)cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm), vật tác động: vật này cứng có cạnh.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã tạm giữ 01 (một) chiếc ghế gấp, có khung bằng ống kim loại màu đen, mặt ghế và lưng tựa ghế là sợi nhựa đan dạng lưới màu đen; ống kim loại đường kính 02cm, chiều ngang nơi ghế rộng nhất 46cm, ở trạng thái xếp lại ghế có kích thước 46cmx60cm.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và bị hại đã thỏa thuận số tiền bồi thường thiệt hại là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng), bị cáo H1 đã bồi thường 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) còn lại 58.000.000 đồng (năm mươi tám triệu) chưa bồi thường. Bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 58.000.000 đồng (năm mươi tám triệu đồng) và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 34/CT- VKS ngày 28 tháng 8 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H1 về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Hùng phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b,e,s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H1 từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc ghế gấp, có khung bằng ống kim loại màu đen, mặt ghế và lưng tựa ghế là sợi nhựa đan dạng lưới màu đen có đặc điểm như biên bản bàn giao ngày 29/8/2023 giữa Công an huyện Buôn Đôn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn.

Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bị cáo phải bồi thường cho bị hại 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng), khấu trừ số tiền bị cáo đã bồi thường cho bị hại 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại 58.000.000 đồng (năm mươi tám triệu đồng). Xét thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật, đề nghị hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận do bị ông Nguyễn Thanh H2 dùng chiếc ghế đánh mình, trong trạng thái tinh thần bị kích động, không làm chủ bản thân, Nguyễn Thanh

H1 đã dùng chiếc ghế nói trên đánh gây thương tích 57% cho ông H2. Bị cáo ân hận về hành vi của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại ông Nguyễn Thanh H2 thừa nhận việc dùng chiếc ghế đánh Nguyễn Thanh H1 trước là việc làm trái pháp luật. Sau khi bị H1 gây thương tích ông đã nhận số tiền bồi thường là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 58.000.000 đồng (năm mươi tám triệu đồng). Người bị hại xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, thể hiện:

Vào chiều ngày 04/02/2023, tại nhà Nguyễn Thanh H1 ở thôn 18B, xã E B, huyện B Đ, do bức xúc từ việc đòi lại chiếc xe cho ông H2 mượn và bị ông H2 dùng ghế đánh gây thương tích nhẹ ở đầu, bị cáo H1 đã giằng lấy chiếc ghế và dùng ghế đánh liên tiếp vào đầu ông H2, gây thương tích 57%.

Hành vi của Nguyễn Thanh H1 là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm tới sức khỏe của người khác và còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của Nguyễn Thanh H1 đã phạm vào tội “ Cố ý gây thương tích ” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 135 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, tuy nhiên trong trạng thái tinh thần bị kích động, vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động do hành vi trái pháp luật của nạn nhân, đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát luận tội là có căn cứ, nhưng có phần hơi nghiêm . Việc cách ly bị cáo khỏi xã hội để cải tạo giáo dục thành người có ích cho xã hội là cần thiết. Tuy nhiên vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[6] Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Thanh H1 bị Nguyễn Thanh H2 dùng chiếc ghế có khung bằng kim loại đánh gây thương tích 1%, bà Tô Thị H trong lúc can ngăn cũng bị đánh gây thương tích 1%, nhưng không có yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, nên không đề cập giải quyết.

[7] Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc ghế gấp, có khung bằng ống kim loại màu đen, mặt ghế và lưng tựa ghế là sợi nhựa đan dạng lưới màu đen có đặc điểm như biên bản bàn giao ngày 29/8/2023 giữa Công an huyện Buôn Đôn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận về mức bồi thường là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng). Khấu trừ số tiền bị cáo đã bồi thường cho bị hại 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), bị cáo Nguyễn Thanh H1 còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Thanh H2 58.000.000 đồng (năm mươi tám triệu đồng).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.900.000 đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lý do trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H1 phạm tội “ Cố ý gây thương tích ” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm b, e, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Thanh H1 03 (ba) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; được khấu trừ thời gian tạm giam từ 14/4/2023 đến 27/7/2023.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về mức bồi thường là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng). Khấu trừ số tiền bị cáo đã bồi thường cho bị hại 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), bị cáo Nguyễn Thanh H1 còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Thanh H2 58.000.000 đồng (năm mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc ghế gấp, có khung bằng ống kim loại màu đen, mặt ghế và lưng tựa ghế là sợi nhựa đan dạng lưới màu đen có đặc điểm như biên bản bàn giao ngày 29/8/2023 giữa Công an huyện Buôn Đôn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Thanh H1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.900.000 đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp phân trách nhiệm dân sự của bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

+ Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Chi cục thi hành án;
dân sự huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Trọng Hối